

Bản án số: 152/2023/HS-ST

Ngày: 19 - 12 - 2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Triệu Cẩm Chi

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Chu Hồng Thái

2. Ông Trương Khánh Thành

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Thành Công - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Phong - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 12 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện ĐT, tỉnh TN xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 144/2023/TLST - HS ngày 29 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 139/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đức V**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 15/11/1982; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Xóm ĐC, xã YL, huyện ĐT, tỉnh TN; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Hữu V, sinh năm 1946 và bà: Trần Thị M, sinh năm 1947; Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ 04 trong gia đình; Có vợ là Bùi Thị H, sinh năm 1983 (đã ly hôn); Có 01 con sinh năm 2004.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

+ Ngày 21/5/2007: UBND huyện ĐT đã ban hành Quyết định số 1948/QĐ-UBND ngày 21/5/2007 đưa Nguyễn Đức V là người nghiện ma túy đã qua cai nghiện vào quản lý sau cai, lao động phục hồi và chống tái nghiện tại Trung tâm giáo dục LĐXH huyện.

+ Ngày 28/8/2016: Công an huyện ĐT đã ban hành quyết định số 199/QĐ-XPVPHC xử phạt Nguyễn Đức V số tiền 750.000 đồng về hành vi “Đánh nhau”.

+ Ngày 10/10/2017: Công an phường VH, quận LB, thành phố HN đã quyết định xử phạt Nguyễn Đức V 750.000 đồng vì hành vi “Gây rối trật tự công cộng”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/10/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện ĐT, tỉnh TN.

(Có mặt tại phiên tòa)

- Người tham gia tố tụng khác:

+ *Bị hại*: Anh Nguyễn Đức Kh, sinh năm 1998

Nơi cư trú: Thôn B, xã TT, huyện SD, tỉnh TQ. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

+ *Người làm chứng*: Ông Đặng Văn H, sinh năm 1957

Nơi cư trú: Xóm ĐC, xã YL, huyện ĐT, tỉnh TN. (Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 ngày 31/12/2022 Nguyễn Đức V đi bộ từ nhà đến nhà anh Ma Văn T thuộc xóm ĐC, xã YL, huyện ĐT để dự tiệc cưới. Đến khoảng 18 giờ 00 cùng ngày, sau khi dự tiệc cưới xong, V đi bộ về nhà. Khi đi đến khu vực đường dân sinh thuộc xóm ĐC - CH xã YL thì V bị hai thanh niên (không rõ lai lịch, địa chỉ) dùng tay chân đánh vào người và mặt làm V ngã xuống đường sau đó bỏ chạy. V không đuổi theo hai thanh niên mà tiếp tục đi về nhà, khi đến gần nhà, V quay lại định tìm hai thanh niên đã đánh mình thì thấy 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Crato BKS 22A-165.xx đỗ ở lề đường đi vào nhà V (sau xác định là xe ô tô của anh Nguyễn Đức Kh, sinh năm 1998 trú tại Thôn B, xã TT, huyện SD, tỉnh TQ). Do đang bức tức hai thanh niên và cho rằng hai thanh niên vừa đánh mình đi chiếc xe ô tô này nên V đã nhặt 01 viên đá màu xám kích thước 17 x 18 x 7 cm ở rìa đường đập 03 nhát vào kính chắn gió phía sau xe ô tô làm kính xe bị nứt vỡ, sau đó V ném viên đá xuống mặt đường ngay phía sau đuôi xe ô tô và đứng tại đó chửi bới. Lúc này ông Đặng Văn H, sinh năm 1957, trú tại xóm ĐC, xã YL, huyện ĐT đến can ngăn, khuyên bảo nhưng V không nghe. Đến khoảng 18 giờ 24 phút cùng ngày Công an xã YL nhận được tin báo đã đến lập biên bản sự việc và thu giữ vật chứng gồm: 01 viên đá không rõ hình, màu xám, kích thước (17x18x7)cm; 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Cerato màu trắng BKS 22A-165xx và tiến hành làm việc với Nguyễn Đức V.

Nhận thấy vụ việc có dấu hiệu tội phạm, Công an xã YL đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ĐT để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐGTS ngày 18/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện ĐT xác định giá trị thiệt hại của xe ô tô nhãn hiệu số loại Kia Crato BKS 22A-165.xx sản xuất năm 2021, tình trạng xe cũ đã qua sử dụng tại thời điểm định giá tháng 12/2022 là 2.800.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Đức V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

Vật chứng của vụ án gồm:

+ 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Cerato màu trắng BKS 22A-165xx. Quá trình điều tra xác định là của anh Nguyễn Đức Kh nên ngày 14/01/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ đã trả lại cho anh Kh quản lý, sử dụng.

+ 01 viên đá không rõ hình, màu xám, kích thước (17x18x7) cm được niêm phong vào túi niêm phong mã số PS2 2111927.

Số vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐT, tỉnh TN chờ xử lý.

Về phần dân sự: Anh Nguyễn Đức Kh không yêu cầu bị cáo Nguyễn Đức V phải bồi thường thiệt hại.

Tại bản Cáo trạng số 149/CT-VKSĐH, ngày 27/11/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐT, tỉnh TN đã truy tố Nguyễn Đức V về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐT tham gia phiên tòa sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức V phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về dân sự: Bị hại không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 viên đá không rõ hình, màu xám, kích thước (17x18x7)cm được niêm phong vào túi niêm phong mã số PS2 2111927.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát, thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, không oan. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án từ khi khởi tố vụ án, điều tra, truy tố: Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều đảm bảo hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo, thấy:

Khoảng 18 giờ 00 ngày 31/12/2022 tại khu vực xóm ĐC, xã YL, huyện ĐT, tỉnh TN, Nguyễn Đức V đã có hành vi dùng 01 viên đá màu xám, kích thước (17x18x7) cm đập 03 nhát vào kính chắn gió phía sau xe ô tô nhãn hiệu Kia Cerato màu trắng BKS 22A-165xx của anh Nguyễn Đức Kh làm kính xe ô tô bị nứt vỡ, gây thiệt hại tài sản là 2.800.000đ (hai triệu tám trăm nghìn đồng).

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với đơn trình báo của bị hại, đặc điểm tài sản bị hư hỏng, biên bản sự việc, biên bản xác định hiện trường, bản ảnh hiện trường, kết luận định giá tài sản, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng đã thu được và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Đức V đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Nội dung Điều 178 Bộ luật hình sự quy định như sau:

1. “Người nào...cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng...thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng...”.

[3]. Xét tính chất vụ án và hành vi của bị cáo: Tính chất của vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Nên cần được xử lý nghiêm minh, đảm bảo tính răn đe của pháp luật và phòng ngừa chung.

[4]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhưng có nhân thân rất xấu: Đã bị đưa đi quản lý sau cai, lao động phục hồi và chống tái nghiện; nhiều lần bị xử phạt vi

phạm hành chính. Tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện mà lại phạm tội.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt:

Căn cứ hành vi, tính chất, mức độ phạm tội, tiền án, tiền sự, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. HĐXX thấy, khi lượng hình cần áp dụng hình phạt tù, buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung; tuy nhiên, cũng xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo tốt sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo bị nhiễm HIV và không có công việc, thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng và hình phạt đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Đức Kh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7]. Vật chứng của vụ án: 01 viên đá không rõ hình, màu xám, kích thước (17x18x7)cm được niêm phong vào túi niêm phong mã số PS2 2111927 là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10]. Các nội dung có liên quan khác: Liên quan đến vụ án còn có 02 người thanh niên theo Nguyễn Đức V khai đã có hành vi đánh V. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ và V không có yêu cầu đề nghị nên Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát không xem xét giải quyết là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức V phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Đức V** 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14/10/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Quyết định tạm giam bị cáo **Nguyễn Đức V** 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 viên đá không rõ hình, màu xám, kích thước (17x18x7) cm được niêm phong vào túi niêm phong mã số PS2 2111927.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng như mô tả trong Quyết định chuyển vật chứng số 140/QĐ - VKSDT ngày 27/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ và các biên bản giao nhận vật chứng kèm theo).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên bản án. Vắng mặt bị hại anh Kh báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết/.

Nơi nhận:

- VKSND huyện ĐT;
- VKSND tỉnh TN;
- Công an huyện ĐT;
- TAND tỉnh TN;
- Cơ quan THAHS Công an huyện ĐT;
- Chi cục THADS huyện ĐT;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- UBND xã YL, huyện ĐT;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, bộ phận Hình sự.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Triệu Cẩm Chi